TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2018/QĐST- HNGĐ	*Hải An, ngày 29 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 273/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, của người yêu cầu:

Anh Phạm Quang H, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 11 đường, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

Chị Hà Ngọc B, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 17/143 đường N thuộc Lô 17, khu Tái định cư Đ I, Tổ 17, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Quang H và chị Hà Ngọc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Quang H và chị Hà Ngọc B.

2.2 Về nuôi con chung: Anh H và chị B xác nhận có 02 con chung là Phạm

Hà D, sinh ngày 24/7/2011 và Phạm Hà V, sinh ngày 12/4/2016. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung: Anh H và chị B tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4 Về lệ phí: Anh H và chị B mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình để sung quỹ nhà nước. Anh H và chị B đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016019 và số 0016020 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường T, quận H, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình